

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 04/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Tịnh.

Ông Hoàng Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam S H. Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi mở phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Ngô Quốc H, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn PT, xã TG, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Ph và bà Trần Thị H2; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2024 đến nay. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam S H thuộc Trại Tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

2. Võ Hồng Đ, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1987 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn GC, xã SH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Xuân B và bà Hồng Thị C (chết); vợ: Phạm Thị Hồng H1; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/9/2009, Võ Hồng Đ bị Tòa án nhân dân Hện S H, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi) xét xử 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Võ Hồng Đ đã chấp

hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2024 đến nay. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam S H thuộc Trại Tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

3. Lê Thanh T, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1998 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn PT, xã TG, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Trần Thị Y; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/11/2025 đến nay. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam S H thuộc Trại Tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Châu Văn T1, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã TG, tỉnh Quảng Ngãi. (Có đơn xin vắng mặt)

+ Chị Ngô Thị Lệ Ph1, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn ĐNN, xã TG, tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt)

+ Chị Phạm Thị Hồng H1, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn AK, xã TG, tỉnh Quảng Ngãi. (Có đơn xin vắng mặt)

+ Ông Ngô Văn Ph, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Thôn PT, xã TG, tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/10/2024, Ngô Quốc H sử dụng điện thoại gọi cho Võ Hồng Đ nói “*Anh đang ở đâu, em có mấy trăm anh biết chỗ nào lấy ít về anh em ngồi chơi game*” (có nghĩa rủ Võ Hồng Đ mua ma túy “đá” về cùng sử dụng) thì Võ Hồng Đ đồng ý đi mua ma túy. Sau đó, Ngô Quốc H sử dụng tài khoản ví Momo đăng ký số điện thoại 0981.610.823 mang tên Ngô Thị Lệ Ph1 (chị ruột của Ngô Quốc H) cHển số tiền 300.000 đồng vào tài khoản Momo đăng ký số điện thoại 0975.214.231 của Võ Hồng Đ để mua ma túy. Sau khi nhận được tiền, Võ Hồng Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76D1-413.30 đến khu vực đối diện Trung tâm thương mại Vincom Quảng Ngãi thuộc phường NC, thành phố QN (cũ) gặp 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) mua 01 tép ma túy “đá” với số tiền 300.000 đồng, ma túy được đựng trong ống nhựa được hàn kín hai đầu. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, Võ Hồng Đ mang ma túy về nhà Ngô Quốc H và đưa cho Ngô Quốc H. Tại đây, Ngô Quốc H đã chuẩn bị sẵn bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa (loại chai nước ngọt “STING” bên trong chứa nước), 01 ống nhựa, 01 ống (nỏ) thủy tinh và máy lửa, rồi Ngô

Quốc H cắt ống nhựa chứa ma túy đổ vào ống thủy tinh, dùng máy lửa đốt ma túy tan chảy trong ống thủy tinh rồi cùng với Võ Hồng Đ sử dụng ma túy bằng cách hút vào cơ thể. Một lúc sau, Châu Văn T1 gọi điện thoại cho Võ Hồng Đ hỏi “Đang ở đâu và rủ đi uống cà phê nói chuyện”, Võ Hồng Đ trả lời “Đang ở nhà H” và rủ Châu Văn T1 đến nhà Ngô Quốc H chơi nên Châu Văn T1 nhờ người chở đến nhà Ngô Quốc H. Đến nơi, Châu Văn T1 thấy Ngô Quốc H và Võ Hồng Đ đang sử dụng ma túy nên Châu Văn T1 cũng vào cùng sử dụng ma túy bằng cách tự hút vào cơ thể. Trong khoảng thời gian này, Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ và Châu Văn T1 thay phiên nhau tự đốt, hút khoảng 03 - 04 hơi ma túy thì không sử dụng nữa, lúc này ma túy vẫn còn trong ống thủy tinh. Sau đó cả 03 ngồi chơi game. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Võ Hồng Đ đi về, còn Châu Văn T1 và Ngô Quốc H tiếp tục ngồi chơi game.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Lê Thanh T liên hệ với Châu Văn T1 qua ứng dụng Messenger để hỏi “Về việc xin việc làm tại Hòa Phát Dung Quất” thì Châu Văn T1 nhắn tin trả lời “Đang ở nhà H Ph” nên khoảng 20 giờ cùng ngày Lê Thanh T đi bộ đến nhà Ngô Quốc H và cũng trong thời gian này Võ Hồng Đ tiếp tục quay lại nhà Ngô Quốc H. Tại nhà của Ngô Quốc H, Lê Thanh T thấy dụng cụ sử dụng ma túy và chất ma túy có sẵn trong ống phểu thủy tinh đang để tại nền nhà nên T dùng que lửa đốt chất ma túy còn sót lại trong phểu thủy tinh để lần lượt Châu Văn T1, Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ, Lê Thanh T hút ma túy vào cơ thể. Sau đó bị lực lượng Công an xã Tịnh Giang, Hện ST (cũ), tỉnh Quảng Ngãi phát hiện và lập biên bản vụ việc.

Tại Kết luận giám định số 335/KL-KTHS(HC) ngày 12/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận mẫu vật: 01 đoạn ống thủy tinh thẳng, cong bên trong có bám dính chất màu nâu dạng vết chứa trong bì niêm phong mã số: NS3 2153613 là chất ma túy Methamphetamine dạng vết, không cân được trọng lượng; 02 đoạn ống nhựa tròn một đầu kín, một đầu hở bên trong đều bám dính chất rắn màu trắng đục chứa trong bì niêm phong mã số: NS3 2153612 là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,006 gam (trong quá trình giám định đã sử dụng hết chất ma túy nên không hoàn trả).

Tại Kết luận giám định số 1172/KL-KTHS và phụ lục kèm theo kết luận ngày 18/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động màu bạc, loại Realme 5i màu xanh đen; IMEI1 860343043322950; IMEI2 860343043322934, cụ thể:

- + Trích xuất được dữ liệu 03 cuộc gọi đi được lưu trữ trong nhật ký cuộc gọi của điện thoại di động trong ngày 27/10/2024.

- + Trích xuất được hình ảnh đại diện tài khoản Momo tên “Ngo Thi Le Phuong” được đăng nhập trên điện thoại.

- + Trích xuất được dữ liệu lịch sử giao dịch chuyển tiền từ tài khoản tên “Ngo Thi Le Phuong” đến tài khoản tên “Võ Hồng Đ”.

- Điện thoại di động hiệu Realme C53 màu vàng đen; IMEI1

869720065441191; IMEI2 86972006544118, cụ thể:

+ Trích xuất được dữ liệu 03 cuộc gọi đi, 03 cuộc gọi đến, 01 cuộc gọi nhỡ được lưu trữ trong nhật ký cuộc gọi của điện thoại di động trong ngày 27/10/2024.

+ Trích xuất được dữ liệu lịch sử giao dịch nhận cHên tiền của tài khoản tên “Võ Hồng Đ” đến tài khoản “Ngo Thi Le Phuong” trong ngày 27/10/2024.

- Điện thoại di động OPPO A5 màu trắng đen; IMEI1 862208040784452; IMEI2 862208040784445; theo yêu cầu giám định, cụ thể:

+ Trích xuất được dữ liệu tin nhắn cuộc gọi giữa tài khoản Facebook tên “T1 Châu” với tài khoản Facebook “Tèo Con” trong ngày 27/10/2024.

+ Không có dữ liệu nhật ký cuộc gọi của điện thoại di động OPPO A5 màu trắng đen trong ngày 27/10/2024.

- Điện thoại di động OPPO F5 màu hồng trắng đen; IMEI1 867458039229895; IMEI2 867458039229887, cụ thể:

+ Không có dữ liệu tin nhắn và cuộc gọi giữa tài khoản Facebook tên “Tèo Con” với tài khoản Facebook tên “T1 Châu” (do điện thoại không cài đặt ứng dụng Messenger).

Tại cáo trạng số 14/CT-VKS-KV3 ngày 23/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi truy tố các bị can Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ, Lê Thanh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ, Lê Thanh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Quốc H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Võ Hồng Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chai nhựa hình trụ tròn màu trắng trong suốt – đỏ, chiều cao 21cm ; đường kính đáy 04cm được gắn nắp nhựa màu đỏ đường kính 2,5cm; trên thân chai này có ghi dòng chữ “STING” và nhiều chữ khác; bên trong chứa nước trong suốt; 01 (một) đoạn ống nhựa tròn màu trắng đục hở 02 đầu có chiều dài

20,5cm; đường kính 0,5cm (đã niêm phong theo quy định).

+ 01 đoạn ống thủy tinh hình thẳng, cong; tại vị trí ống thẳng dài 05cm, một đầu đường kính 0,5cm, đầu còn lại hình phễu tròn có miệng với đường kính 0,5cm (đã niêm phong theo quy định).

+ 03 quẹt lửa gas màu trắng đã bị bể vỡ phần đầu quẹt, trên thân có ghi dòng chữ “HOA VIỆT” và 01 quẹt lửa gas màu đỏ, trên thân quẹt lửa dán nhãn ghi dòng chữ “HANGPHONG” (đã niêm phong theo quy định).

+ 02 (hai) đoạn ống đều có đặc điểm: Nhựa tròn màu trắng đục dài 2,5cm; 01 đầu hàn kín đẹp, đầu còn lại hở đường kính 0,5cm, bên trong bám dính hạt tinh thể rắn li ti, màu trắng đục (đã niêm phong theo quy định).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động Realme 5i màu xanh đen, IMEI1 8603430433322950, IMEI2 860343043322934, bên trong có gắn thẻ sim số 0914215830 (đã niêm phong theo quy định) của bị cáo H.

+ 01 (một) điện thoại di động Realme C53 màu vàng đen, IMEI1 869720065441191, IMEI2 869720065441183, bên trong có gắn thẻ sim số 0389007765 (đã niêm phong theo quy định) của bị cáo Đ.

- Trả 01 (một) điện thoại di động OPPO A5 màu trắng đen, IMEI1 862208040784452, IMEI2 862208040784445, bên trong có gắn thẻ sim số 0372.220.977 (không kiểm tra T1 trạng bên trong) cho anh Châu Văn T1.

- Trả 01 (một) điện thoại di động OPPO F5 màu hồng trắng đen, IMEI1 867458039229895, IMEI2 867458039229887, bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0367.367.648 – 0382.554.561 (đã niêm phong theo quy định) cho bị cáo T.

Về án phí: Tuyên các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Châu Văn T1, chị Phạm Thị Hồng H1 vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

đến vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ, Lê Thanh T thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 27/10/2024 tại nhà của bị cáo Ngô Quốc H ở Thôn PT, xã TG, tỉnh Quảng Ngãi, các bị cáo Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ, Lê Thanh T có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an xã Tịnh Giang, Hện ST (cũ), tỉnh Quảng Ngãi phát hiện và lập biên bản vụ việc. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ, Lê Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó:

- Bị cáo Ngô Quốc H có vai trò là người khởi xướng; chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy; cHển số tiền 300.000 đồng cho bị cáo Võ Hồng Đ mua ma túy để bản thân các bị cáo H, Đ sử dụng và sau đó để cho Châu Văn T1, bị cáo Lê Thanh T sử dụng.

- Bị cáo Võ Hồng Đ khi được bị cáo H rủ tìm mua ma túy cùng sử dụng thì bị cáo Đ đồng ý đi tìm mua ma túy tương ứng với số tiền mà bị cáo H đã cHển cho bị cáo Đ để bản thân các bị cáo Đ, H sử dụng và sau đó để cho Châu Văn T1, bị cáo Lê Thanh T sử dụng.

- Bị cáo Lê Thanh T là người trực tiếp đốt ma túy đã có sẵn trong phễu thủy tinh và đưa cho bị cáo Đ, bị cáo H, anh Châu Văn T1 hút ma túy vào cơ thể.

Hành vi phạm tội của các bị cáo H, Đ, T là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Trường Giang nói riêng và tỉnh Quảng Ngãi nói chung. Các bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thoả mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, điều đó chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[5] T1 tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về T1 tiết tăng nặng: Không có T1 tiết tăng nặng.

[5.2] Về T1 tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị

cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng T1 tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đối với bị cáo Ngô Quốc H có ông nội tên Ngô Văn Llà thương binh; bà cố nội tên Nguyễn Thị H1 là mẹ Việt Nam anh hùng; cha ruột là Ngô Văn Ph có thành tích trong công tác được tặng giấy khen, bằng khen trong quá trình làm việc và lao động; bản thân bị cáo H cũng hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2013 nên được áp dụng thêm T1 tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân:

- Các bị cáo Ngô Quốc H, Lê Thanh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Bị cáo Võ Hồng Đ không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 15/9/2009, bị cáo Đ bị Tòa án nhân dân Hện S H, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi) xét xử 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự số 14/2009/HSST. Bị cáo Đ đã chấp hành xong.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các đồ vật: 01 (một) chai nhựa hình trụ tròn màu trắng trong suốt – đỏ, chiều cao 21cm; đường kính đáy 04cm được gắn nắp nhựa màu đỏ đường kính 2,5cm; trên thân chai này có ghi dòng chữ “STING” và nhiều chữ khác; bên trong chứa nước trong suốt; 01 (một) đoạn ống nhựa tròn màu trắng đục hở 02 đầu có chiều dài 20,5cm; đường kính 0,5cm (đã niêm phong theo quy định). 01 đoạn ống thuỷ tinh hình thẳng, cong; tại vị trí ống thẳng dài 05cm, một đầu đường kính 0,5cm, đầu còn lại hình phễu tròn có miệng với đường kính 0,5cm (đã niêm phong theo quy định). 03 quẹt lửa gas màu trắng đã bị bể vỡ phần đầu quẹt, trên thân có ghi dòng chữ “HOA VIỆT” và 01 quẹt lửa gas màu đỏ, trên thân quẹt lửa dán nhãn ghi dòng chữ “HANGPHONG” (đã niêm phong theo quy định). Đây là toàn bộ đồ vật do bị cáo H mua về để làm thành dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 27/10/2024 bị cáo H đã mang bộ dụng cụ này ra để sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo Đ, bị cáo T, anh Châu Văn T1, đồng thời bộ dụng cụ này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 02 (hai) đoạn ống đều có đặc điểm: Nhựa tròn màu trắng đục dài 2,5cm; 01 đầu hàn kín đẹp, đầu còn lại hở đường kính 0,5cm, bên trong bám dính hạt tinh thể rắn li ti, màu trắng đục (đã niêm phong theo quy định). Đây là đồ vật chứa ma túy do bị cáo H chHên tiền cho bị cáo Đ mua mang về để sử dụng tại nhà bị cáo H vào ngày 27/10/2024 nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Realme 5i màu xanh đen, IMEI1 8603430433322950, IMEI2 860343043322934, bên trong có gắn thẻ sim số 0914215830 (đã niêm phong theo quy định). Đây là tài sản cá nhân của bị cáo H và ngày 27/10/2024 bị cáo H sử dụng điện thoại nói trên liên lạc với bị cáo Đ để mua ma túy và sử dụng chHên tiền cho bị cáo Đ để mua ma túy nên tịch thu nộp

ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Realme C53 màu vàng đen, IMEI1 869720065441191, IMEI2 869720065441183, bên trong có gắn thẻ sim số 0389007765 (đã niêm phong theo quy định). Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Đ và ngày 27/10/2024 bị cáo Đ sử dụng điện thoại nói trên để nhận cuộc gọi và nhận cHên tiền của bị cáo H để mua ma túy sử dụng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO A5 màu trắng đen, IMEI1 862208040784452, IMEI2 862208040784445, bên trong có gắn thẻ sim số 0372.220.977 (không kiểm tra T1 trạng bên trong). Đây là tài sản cá nhân của anh Châu Văn T1 và ngày 27/10/2024 anh Châu Văn T1 sử dụng chiếc điện thoại nói trên để liên lạc với bị cáo T, không liên quan trực tiếp đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên trả lại cho anh T1.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO F5 màu hồng trắng đen, IMEI1 867458039229895, IMEI2 867458039229887, bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0367.367.648 – 0382.554.561 (đã niêm phong theo quy định). Đây là tài sản cá nhân của bị cáo T và ngày 27/10/2024 bị cáo T sử dụng chiếc điện thoại nói trên để liên lạc với anh Châu Văn T1, không liên quan trực tiếp đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sh Mode màu trắng nâu, số máy: JF51E0299664, số khung: 5127FY100476 gắn biển số 76D1-312.96 đã qua sử dụng. Đây là tài sản của ông Ngô Văn Ph là cha ruột của bị cáo H. Ngày 27/10/2024, ông Ph không biết bị cáo H sử dụng xe mô tô vào mục đích gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã trả lại cho ông Ph theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, số máy: G3D4E693441, số khung: RKCUG0610JY665915 gắn biển số 76D1-413.30 đã qua sử dụng. Đây là tài sản của chị Phạm Thị Hồng H1 là vợ của bị cáo Đ. Xe mô tô này được chị H1 mua vào năm 2022 bằng tiền riêng của chị H1. Ngày 27/10/2024, chị H1 không biết bị cáo Đ sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy mang về nhà bị cáo H để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã trả lại cho chị H1 theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về nội dung khác có liên quan:

- Đối với hành vi của anh Châu Văn T1: Quá trình điều tra vụ án xác định anh T1 không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với các bị cáo H, Đ, T; anh T1 chỉ là người thụ hưởng việc sử dụng ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi cHên tài liệu liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh T1 cho Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định

144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

- Đối với chủ tài khoản ví Momo đăng ký số điện thoại 0981.610.823 mang tên Ngô Thị Lệ Ph1 (là chị ruột của bị cáo H): Quá trình điều tra xác định chị Ph1 là chủ tài khoản này. Ngày 27/10/2024, chị Ph1 có đưa cho bị cáo H sử dụng tài khoản nhưng việc bị cáo H sử dụng tài khoản để cHển tiền cho bị cáo Đ đi mua ma túy về sử dụng tại nhà bị cáo H thì chị Ph1 không biết. Do đó, không có căn cứ để xem xét hành vi của chị Ph1 trong vụ án này.

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Đ vào ngày 27/10/2024 tại khu vực đối diện Trung tâm thương mại Vincom Quảng Ngãi thuộc phường NC, thành phố QN (cũ): Không có căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch của người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Đ là ai. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ngô Quốc H.

Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Võ Hồng Đ, Lê Thanh T.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ, Lê Thanh T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

- Bị cáo Ngô Quốc H **08 (tám)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2024.

- Bị cáo Võ Hồng Đ **07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2024.

- Bị cáo Lê Thanh T **07 (bảy)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chai nhựa hình trụ tròn màu trắng trong suốt – đỏ, chiều cao

21cm; đường kính đáy 04cm được gắn nắp nhựa màu đỏ đường kính 2,5cm; trên thân chai này có ghi dòng chữ “STING” và nhiều chữ khác; bên trong chứa nước trong suốt; 01 (một) đoạn ống nhựa tròn màu trắng đục hở 02 đầu có chiều dài 20,5cm; đường kính 0,5cm (đã niêm phong theo quy định).

+ 01 đoạn ống thủy tinh hình thẳng, cong; tại vị trí ống thẳng dài 05cm, một đầu đường kính 0,5cm, đầu còn lại hình phễu tròn có miệng với đường kính 0,5cm (đã niêm phong theo quy định).

+ 03 quẹt lửa gas màu trắng đã bị bể vỡ phần đầu quẹt, trên thân có ghi dòng chữ “HOA VIỆT” và 01 quẹt lửa gas màu đỏ, trên thân quẹt lửa dán nhãn ghi dòng chữ “HANGPHONG” (đã niêm phong theo quy định).

+ 02 (hai) đoạn ống đều có đặc điểm: Nhựa tròn màu trắng đục dài 2,5cm; 01 đầu hàn kín đẹp, đầu còn lại hở đường kính 0,5cm, bên trong bám dính hạt tinh thể rắn li ti, màu trắng đục (đã niêm phong theo quy định).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động Realme 5i màu xanh đen, IMEI1 8603430433322950, IMEI2 860343043322934, bên trong có gắn thẻ sim số 0914215830 (đã niêm phong theo quy định) là thuộc sở hữu của bị cáo Ngô Quốc H.

+ 01 (một) điện thoại di động Realme C53 màu vàng đen, IMEI1 869720065441191, IMEI2 869720065441183, bên trong có gắn thẻ sim số 0389007765 (đã niêm phong theo quy định) là thuộc sở hữu của bị cáo Võ Hồng Đ.

- Trả lại cho anh Châu Văn T1 nhận 01 (một) điện thoại di động OPPO A5 màu trắng đen, IMEI1 862208040784452, IMEI2 862208040784445, bên trong có gắn thẻ sim số 0372.220.977 (không kiểm tra T1 trạng bên trong).

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh T nhận 01 (một) điện thoại di động OPPO F5 màu hồng trắng đen, IMEI1 867458039229895, IMEI2 867458039229887, bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0367.367.648 – 0382.554.561 (đã niêm phong theo quy định).

Vật chứng nêu trên có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27/5/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự Hện ST (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Ngô Quốc H, Võ Hồng Đ, Lê Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng

hình sự năm 2015. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tân